| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 147/2022/HSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Phạm Hồng Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Minh Tranh

Ông Đào Văn Kiểm

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 150/2022/HSST ngày 07/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/HSST-QĐ ngày 17/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Đình T,** sinh ngày 05/10/1977; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Khu 3, thôn Hoà L, xã Lũng H, huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đỗ Đình G (đã chết). Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V (đã chết).Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 02 tiền án

+ Bản án số 84/2010/HSST ngày 19/11/2010 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999 (Số tiền đánh bạc: 3.700.000đ). Theo bản án này, Đỗ Đình T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 50.000đ thu hồi sung quỹ Nhà nước. Ngày 17/5/2022 được xét miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với toàn bộ các khoản trên.

Bản án số 32/2011/HSST ngày 24/02/2011 Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (Tài sản chiếm đoạt trị giá: 20.000.0000đ).

Bản án số 15/2011/HSPT ngày 22/3/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (áp dụng tình tiết tăng nặng là "Phạm tội nhiều lần" theo điểm g khoản 1

điều 48 BLHS năm 1999). Tài sản chiếm đoạt trị giá: Vụ 1: 19.300.000đ, vụ 2: 9.000.000đ, vụ 3: 17.000.000đ. Theo bản án này, Đỗ Đình T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm, án phí dân sự trong hình sự 1.000.000đ, truy thu 1.000.000đ sung công quỹ Nhà nước. Ngày 17/5/2022 được xét miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với toàn bộ các khoản trên.

Bản án số 15/2011/HSST ngày 13/4/2011 Toà án nhân dân huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c,e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 ( áp dụng tình tiết tăng nặng là "Phạm tội nhiều lần" theo điểm g khoản 1 điều 48 BLHS năm 1999). Tài sản chiếm đoạt trị giá: Vụ 1:11.000.000đ, vụ 2: 26.000.000đ, vụ 3: 10.000.000đ, vụ 4: 13.700.000đ, vụ 5: 12.000.000đ. Theo bản án này, Đỗ Đình T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong hình sự 3.470.000đ. Ngày 17/5/2022 được xét miễn nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với toàn bộ các khoản trên.

Bản án số 52/2011/HSPT ngày 30/5/2011 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 6 tháng tù tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp 05 bản án trên, Đỗ Đình T phải chấp hành hình phạt là 12 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019, chưa được xoá án tích.

Quá trình T chấp hành án, do thay đổi pháp luật nên T được miễn thời gian thi hành án 02 năm của Bản án số 84/2010/HSST ngày 19/11/2010 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt T 02 năm tù về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999 (Số tiền đánh bạc: 3.700.000đ).

+ Bản án số 10/2020/HS-ST ngày 17/3/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xử 02 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017). Tài sản chiếm đoạt trị giá: 30.000.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2021, đến khi phạm tội chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 97/PT ngày 31/7/1995 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (Không xác định được giá trị tài sản thiệt hại vì bản án phúc thẩm không nêu, không có bản án sơ thẩm).

+ Bản án số 12/HSST ngày 06/4/2001 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tài sản chiếm đoạt trị giá: 300.000đ.

+ Bản án số 13/HSST ngày 06/4/2004 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Tài sản chiếm đoạt trị giá: 250.000đ).

+ Bản án số 29/2007/HSST ngày 04/4/2007 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" (Tài sản chiếm đoạt trị giá: 10.000đ).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 09/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt.

*Bị hại*: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1980. Địa chỉ: khu 3, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Đỗ Đình T2, sinh năm 1985.

*Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Đỗ Đình N, sinh năm 1975.

Đều ĐKHKTT: Khu 3, thôn Hoà L, xã Lũng H, huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/8/2022, Đỗ Đình T, sinh ngày 05/10/1977, Nơi ĐKHKTT: Khu 3, thôn Hoà L, xã Lũng H, huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1200595, số khung RLHJA3914KY335541 phía sau có gắn 01 (một) giá đèo hàng bằng kim loại từ nhà đến xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để thu mua sắt vụn. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T đi trên đường đê Âu Cơ rẽ xuống đường dân sinh thuộc khu 3, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Khi đang điều khiển xe trên đường dân sinh, T phát hiện bên trong cơ sở điện lạnh Trần Chung là khu vực sân của nhà anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1980, ĐKHKTT: Khu 3, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có để rất nhiều điều hòa. T quan sát thấy cổng mở nên đi qua cổng nhà anh C khoảng 10 mét rồi quay đầu xe lại và dừng xe trước cổng nhà anh C. T dựng xe ngoài cổng đi bộ vào trong sân, thấy trong nhà không có người, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điều hòa nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, màu trắng, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9 date 2016 đang để ở sân. T dùng hai tay đặt cục lạnh điều hòa lên cục nóng điều hòa rồi bê chiếc điều hòa ra vị trí dựng xe mô tô của mình. Sau đó, T đặt chiếc điều hòa xuống đất và nhấc cục lạnh lên giá đèo hàng phía sau xe, sau đó nhấc cục nóng lên đặt trên cục lạnh thì bị anh Nguyễn Thành C bắt gặp. Anh C hỏi T đang làm gì thì T trả lời "Đem điều hòa tới sửa". Anh C thấy chiếc điều hòa trên xe T là của mình nên giữ T lại đồng thời trình báo Công an xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Công an xã H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 (một) xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1200595, số khung RLHJA3914KY335541, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) giá đèo hàng bằng kim loại; 01 (một) chiếc bao tải xác rắn màu cam, đã qua sử dụng; 01(một) đoạn dây chun dài 2,65m, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điều hoà nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, màu trắng, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9 date 2016, đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Công an xã H đã chuyển hồ sơ, đối tượng, đồ vật và tài sản tạm giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 06/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điều hoà Đỗ Đình T đã trộm cắp của anh Nguyễn Thành C. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 790/KL-HĐĐGTS ngày 06/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận: "***Giá 01 (một) chiếc điều hoà nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9, sản xuất năm 2016, đã qua sử dụng, có giá là: 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng)".***

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ:

+ 01 (một) chiếc điều hoà nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, màu trắng, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9 date 2016, đã qua sử dụng là của anh Nguyễn Thành C. Ngày 06/10/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C chiếc điều hoà trên là phù hợp.

+ 01 (một) xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1200595, số khung RLHJA3914KY335541, đã qua sử dụng, có gắn 01 (một) giá đèo hàng bằng kim loại; 01 (một) chiếc bao tải xác rắn màu cam, đã qua sử dụng; 01(một) đoạn dây chun dài 2,65m, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Đỗ Đình T là phương tiện, đồ vật T sử dụng khi thực hiện hành vi phạm.

Chiếc xe mô tô T sử dụng đi trộm cắp ngày 06/8/2022 do T mượn của em trai là Đỗ Đình T2, sinh năm 1985, ĐKHKTT: xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc, khi mượn chiếc xe trên không có biển kiểm soát và giấy tờ xe, chỉ có T và Thông biết. T nói với Thông mượn xe đi thu mua sắt vụn chứ không nói đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xác định xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Thông trong vụ án này.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Đình T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với vật chứng của vụ án, lời khai của bị hại và các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 146/CT-VKS-VT ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa,*

Bị cáo Đỗ Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Mục đích của bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ điểm g khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2022. Về hình phạt bổ sung: không hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 08 giờ, ngày 06/8/2022, tại khu 3, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Đình T, sinh ngày 05/10/1977, HKTT: Khu 3, thôn Hoà L, xã Lũng H, huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điều hoà nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, màu trắng, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9 date 2016, đã qua sử dụng của anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1980, HKTT: Khu 3, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, trị giá tài sản là 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Như vậy, hành vi phạm tội của Đỗ Đình T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là ông Đỗ Đình Giang được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo thực hiện vụ trộm cắp với lỗi cố ý trực tiếp và động cơ vụ lợi cá nhân, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

*Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng qua xác minh bị cáo Đỗ Đình T không có việc làm ổn định, ngoài những đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, T không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

*Về trách nhiệm dân sự:* Ngày 06/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì đã trả lại 01 (một) chiếc điều hoà nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, màu trắng, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9 date 2016, đã qua sử dụng cho anh C, anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Xét thấy là phù hợp, cần xác nhận.

*Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:*

Đối với 01 (một) chiếc bao tải xác rắn màu cam; 01(một) đoạn dây chun dài 2,65m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1200595, số khung RLHJA3914KY335541, có gắn 01 (một) giá đèo hàng bằng kim loại do T mượn của em trai là Đỗ Đình T2, sinh năm 1985, HKTT: Xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh T1, tỉnh Vĩnh Phúc, khi mượn chiếc xe trên không có biển kiểm soát và giấy tờ xe, chỉ có T và Thông biết. Quá trình điều tra, Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xác định xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên trả lại cho Thông. Nhưng hiện nay Thông bị bệnh tâm thần, có anh trai là Đỗ Đình N đại diện hợp pháp cho Thông đã làm đơn xin được nhận lại chiếc xe trên và xin được xét xử vắng mặt. Vì vậy cần trả lại cho Thông là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. V*ề án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đỗ Đình T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bao tải xác rắn màu cam; 01(một) đoạn dây chun dài 2,65m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Đỗ Đình T2 (do anh Đỗ Đình N là người đại diện hợp pháp cho Thông nhận thay) 01 (một) xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen bạc, số máy JA39E1200595, số khung RLHJA3914KY335541 đã qua sử dụng có gắn 01 (một) giá đèo hàng bằng kim loại.

- Xác nhận: Ngày 06/10/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thành C 01 (một) chiếc điều hoà nhãn hiệu DAIKIN 9000BTU, màu trắng, mã sản phẩm FTNE25MV1V9/RNE25MV1V9 date 2016 đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND Tp. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh T1 tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Hồng Vân**